

Số: 221 /KH-UBND

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 11 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Phát triển hạ tầng viễn thông và nâng cao chất lượng mạng viễn thông di động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-BTTTT ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông Việt Nam giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1110/QĐ-BTTTT ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng mạng viễn thông di động Việt Nam đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định quản lý mạng truyền dẫn viễn thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Thực hiện theo sự định hướng, mục tiêu trọng tâm của Bộ Thông tin và Truyền thông; UBND thành phố Đà Nẵng xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2024-2025, cụ thể như sau:

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng trên phạm vi toàn thành phố.

b) Nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông băng rộng đa dạng với chất lượng tốt, giá cước hợp lý theo cơ chế thị trường.

c) Cải tạo, xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò của công tác quản lý nhà nước.

### 2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, định hướng về phát triển hạ tầng viễn thông, nâng cao chất lượng mạng viễn thông di động của Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và tình hình thực tế của địa phương.

b) Tuân thủ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành liên quan trong việc phát triển hạ tầng viễn thông cho chuyển đổi số.

c) Tăng cường phối hợp giữa các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trong quá trình phát triển hạ tầng viễn thông theo nguyên tắc dùng chung, chia sẻ.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

a) Phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố hiện đại, đồng bộ, đảm bảo năng lực và an toàn, an ninh thông tin; đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ viễn thông với chất lượng cao, giá cước phù hợp.

b) Nâng cao chất lượng mạng viễn thông di động trên địa bàn thành phố và triển khai hiệu quả hạ tầng mạng 5G, cải thiện trải nghiệm sử dụng dịch vụ của người dùng (cá nhân, doanh nghiệp), góp phần thúc đẩy phát kinh tế số, xã hội số, chính quyền số.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước; tăng cường chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố.

d) Phát triển hạ tầng viễn thông nhằm phục vụ tốt cho chuyển đổi số, thành phố thông minh trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng.

### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Hạ tầng viễn thông băng rộng

- 100% hộ gia đình có khả năng tiếp cận cáp quang khi có nhu cầu.
- 100% nhà văn hóa thôn có kết nối internet cáp quang băng rộng.
- 100% thôn, tổ dân phố phủ sóng băng rộng di động 4G.
- 90% thuê bao sử dụng điện thoại thông minh/tổng thuê bao điện thoại di động.
- 90% hộ gia đình có truy nhập Internet (bao gồm băng rộng cố định và băng rộng di động).
- 100% hộ gia đình có điện thoại thông minh.
- 100% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

- 90% đường truyền Internet cố định có kết nối đến cá nhân tốc độ trung bình 200 Mb/s; 90% đường truyền Internet kết nối đến cơ quan, tổ chức có tốc độ trung bình 1 Gb/s.
- Mạng băng rộng di động 4G với tốc độ trung bình 70 Mb/s phủ sóng 100% dân số;
- 100% các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, trung tâm nghiên cứu, phát triển, đổi mới sáng tạo, khu công nghiệp, nhà ga/cảng biển/sân bay quốc tế và tối thiểu 50% khu vực dân cư trên địa bàn thành phố có sóng dịch vụ 5G.
- Tốc độ tải xuống dịch vụ truy nhập Internet 5G trung bình tối thiểu 100Mbit/s tại các khu vực có phủ sóng dịch vụ (theo kết quả đo kiểm bằng ứng dụng i-Speed).
- Ngừng hoàn toàn việc cung cấp dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất chỉ hỗ trợ công nghệ 2G.
- Dịch vụ truy nhập nội dung video chất lượng Full HD (độ phân giải 1080p) trên mạng băng rộng di động: Tốc độ tải xuống đạt tối thiểu 5Mbit/s (95% truy nhập có tốc độ tải xuống đạt yêu cầu).
- Dịch vụ truy nhập nội dung video chất lượng Ultra HD (độ phân giải 4K) trên mạng băng rộng di động: Tốc độ tải xuống đạt tối thiểu 25Mbit/s (95% truy nhập có tốc độ tải xuống đạt yêu cầu).
- Phát triển mới trạm thu phát sóng thông tin di động với các loại cột ăng ten thân thiện với môi trường, nguy trang, không cồng kềnh trong khu đô thị, khu đông dân cư.
- Phát triển mới trạm thu phát sóng thông tin di động tích hợp trạm thông tin đa năng tại vùng núi, tại các điểm du lịch (Đèo Hải Vân, Bán đảo Sơn Trà), các tuyến cao tốc qua Đà Nẵng.
- Triển khai hạ ngầm hóa cáp viễn thông:
  - + Hoàn thành ngầm hóa cáp thông tin trên các tuyến đường Hùng Vương, Lý Thái Tổ.
  - + Triển khai Đề án khuyến khích đầu tư hào/cống, bể kỹ thuật từ nguồn vốn ngoài ngân sách để ngầm hóa các công trình hạ tầng thiết yếu tại một số tuyến đường trên địa bàn thành phố (Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 29/3/2024), cụ thể triển khai ngầm hóa cáp thông tin trên 04 tuyến đường nội thị (Phan Châu Trinh, Lê Lợi, Hoàng Diệu, Ông Ích Khiêm); Dự án cải tạo cảnh quan, cây xanh tuyến đường Trần Phú – Bạch Đằng và các tuyến đường chính; các tuyến đường thuộc dự

án Cải tạo nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực Hải Châu; Cải tạo nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực Thanh Khê, Liên Chiểu; Cải tạo nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực Sơn Trà; Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Ngũ Hành Sơn

+ Hạ ngầm cáp viễn thông các tuyến đường thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4,0m thành 5,5m (giai đoạn 2) trên địa bàn quận Cẩm Lệ, Hải Châu, Sơn Trà, Liên Chiểu

- Thu hút đầu tư thêm 01 trạm cáp bờ cáp quang biển quốc tế của doanh nghiệp.

b) Trung tâm dữ liệu

- Hoàn thành Mở rộng Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng phục vụ xây dựng thành phố thông minh và chuyển đổi với quy mô tối đa lên đến 70 Rack.

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng mới Trung tâm dữ liệu đặt tại Công viên phần mềm số 2 để phục vụ Chuyển đổi số và dự phòng cho Trung tâm dữ liệu tại CVPM Đà Nẵng.

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng Trung tâm Giám sát, điều hành an toàn an ninh mạng, Trung tâm tính toán hiệu năng cao cho thành phố.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### 1. Xây dựng cơ chế chính sách

a) Hoàn thiện Quy hoạch hạ tầng thông tin liên lạc và triển khai theo quy hoạch để ưu tiên phát triển hạ tầng viễn thông, tổ chức thực hiện đúng quy hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt dựa trên nguồn lực Nhà nước và thu hút nguồn lực xã hội.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, các bộ ngành, UBND thành phố để kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật hiệ hành về hạ tầng viễn thông.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

#### 2. Phát triển Hạ tầng viễn thông băng rộng

a) Phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (4G/5G) trên phạm vi toàn thành phố (đặc biệt các khu vực trọng điểm: Khu vực hành chính công; khu di tích lịch sử - văn hóa; danh lam thắng cảnh, khu du lịch trọng điểm; Cơ sở y tế; Các trường Đại học, Cao đẳng; Tuyến giao thông trọng điểm; Trung tâm thương mại, khách sạn; Khu vực tập trung đông dân cư).

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở: Văn hóa và Thể thao, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Công thương, UBND các quận huyện, các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố.

b) Thực hiện dừng công nghệ di động cũ 2G và hoàn thành chương trình phổ cập điện thoại thông minh trên toàn địa bàn thành phố.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, UBND các quận huyện, các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao; tăng cường phát triển thuê bao băng rộng cố định tới hộ gia đình; đảm bảo cung cấp dịch vụ truy nhập Internet băng thông rộng tốc độ cao được phổ cập tới các cơ quan, tổ chức, bệnh viện, trường học... Ưu tiên phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao trong các khu công nghiệp, Khu CNTT tập trung, khu đô thị, trung tâm nghiên cứu, phát triển, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, địa điểm du lịch, nhà văn hóa thôn/tổ trên địa bàn thành phố.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

d) Triển khai hạ ngầm cáp viễn thông và các nhiệm vụ được giao trong Đề án khuyến khích đầu tư hào/cống, bể kỹ thuật từ nguồn vốn ngoài ngân sách để ngầm hóa các công trình hạ tầng thiết yếu tại một số tuyến đường trên địa bàn thành phố (Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 29/3/2024).

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

đ) Thúc đẩy chia sẻ hạ tầng dùng chung giữa các doanh nghiệp để có thể mở rộng vùng phủ sóng, triển khai nhanh chóng mạng 4G, 5G và giảm thiểu chi phí đầu tư cho doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố.

e) Thúc đẩy chia sẻ hạ tầng kỹ thuật sẵn có của các đơn vị nhà nước, doanh nghiệp (hệ thống công bố cấp tín hiệu giao thông, hệ thống trụ chiếu sáng, ...) để đảm bảo phát triển hạ tầng viễn thông. Đảm bảo nguồn điện cho hạ tầng viễn thông, dùng chung hạ tầng điện tại các vùng sâu, vùng xa hoặc khó khăn trong việc cung cấp nguồn cho các trạm gốc.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Công thương.

Đơn vị phối hợp: Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố.

g) Nghiên cứu phương án thu hút đầu tư xây dựng trạm cáp quang biển cấp bờ thứ 2 tại Đà Nẵng để bảo đảm hạ tầng cho các doanh nghiệp đầu tư kết nối tuyến cáp quang biển đi quốc tế và hình thành trung tâm chuyển đổi số của khu vực ASEAN (Digital Hub); kêu gọi các nhà đầu tư là các doanh nghiệp viễn thông trong và ngoài nước để cùng hợp tác, đầu tư.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

### **3. Phát triển hạ tầng tính toán, hạ tầng dữ liệu**

a) Đầu tư nâng cấp Trung tâm dữ liệu thành phố. Triển khai thu hút đầu tư thêm các trung tâm dữ liệu mới dựa trên công nghệ điện toán đám mây, đạt tiêu chuẩn để đảm bảo năng lực lưu trữ, tính toán, đảm bảo khả năng dự phòng, đáp ứng nhu cầu phát triển của thành phố.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

b) Nghiên cứu đầu tư xây dựng Trung tâm Giám sát an ninh mạng để nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn an ninh cho toàn bộ hệ thống CNTT chính quyền thành phố Đà Nẵng.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

c) Nghiên cứu đầu tư xây dựng Trung tâm Tính toán hiệu năng cao để nâng cao hạ tầng dữ liệu và tính toán; phát triển hệ sinh thái trí tuệ nhân tạo; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan.

#### **4. Tổ chức công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

a) Thực hiện truyền thông mạnh mẽ về chủ trương ngừng cung cấp dịch vụ 2G di động; Truyền thông, lan tỏa Chương trình hỗ trợ điện thoại thông minh của thành phố và doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Đài Phát thanh – Truyền hình Đà Nẵng, UBND các quận huyện.

b) Thực hiện truyền thông, quảng bá nền tảng ứng dụng i-Speed phổ biến, được người dân biết đến và sử dụng để kiểm tra, đánh giá tốc độ truy cập Internet trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các quận huyện và Đài Phát thanh – Truyền hình Đà Nẵng.

c) Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động và người dân về tầm quan trọng của hạ tầng viễn thông (Cột ăng ten, trạm BTS ...) phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số, chính phủ số tại địa phương.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các quận huyện và Đài Phát thanh – Truyền hình Đà Nẵng.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Các Sở, ban, ngành, UBND quận huyện và cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động đề xuất nguồn kinh phí triển khai từ ngân sách thành phố hoặc huy động từ xã hội hóa.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì tham mưu các chính sách, cơ chế để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch, là phòng đầu mối việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và thường xuyên rà soát, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND thành phố, tham mưu báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng đảm bảo hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn thành phố đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra.

c) Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, UBND các quận huyện liên quan cập nhật, thông báo và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong việc chia sẻ sử dụng chung hạ tầng và triển khai cấp phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông.

d) Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố cải tạo, xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra.

đ) Chỉ đạo các Cơ quan Báo chí, Đài Phát thanh – Truyền hình Đà Nẵng tuyên truyền về thời điểm cắt sóng 2G, sử dụng ứng dụng i-Speed và xây dựng tin bài tuyên truyền; nâng cao nhận về tầm quan trọng của hạ tầng viễn thông (đặc biệt hạ tầng trạm BTS để phát triển 5G trên địa bàn thành phố).

## **2. Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng**

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy định chung về chia sẻ hạ tầng kỹ thuật sẵn có của các đơn vị nhà nước, doanh nghiệp như hệ thống cống bể cấp tín hiệu giao thông, hệ thống trụ chiếu sáng, ....

## **3. Sở Công thương, Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng**

Đảm bảo nguồn điện cho các hạ tầng viễn thông, dùng chung hạ tầng điện tại các vùng sâu, vùng xa hoặc khó khăn trong việc cung cấp nguồn cho các trạm gốc.

## **4. Sở Ban Ngành, UBND các quận huyện**

Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động về tầm quan trọng của hạ tầng viễn thông (Cột ăng ten, trạm BTS, mạng MAN thành phố, ...) phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số, chính phủ số.

## **5. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố**

a) Báo cáo kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo nội dung kế hoạch này trước ngày 31/12 hằng năm.

b) Thực hiện xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng với vùng phủ rộng khắp trên phạm vi toàn thành phố đảm bảo các mục tiêu cụ thể đề ra.



c) Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

d) Chấp hành các quy định về sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật; xác định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật được sử dụng chung do doanh nghiệp đầu tư; đăng ký giá thuê với Sở Tài chính; niêm yết giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông. Trong trường hợp không thống nhất về giá thuê, các doanh nghiệp đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Tài chính hiệp thương giá theo quy định của Thông tư liên tịch số 210/2013/TTLT-BTC-BXD-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2013 Liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá và phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.

đ) Phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị và các doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, đàm phán cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế kỹ thuật khác.

e) Cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu liên quan đến hạ tầng kỹ thuật viễn thông trên địa bàn cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung của thành phố. *pl*

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- Thường trực Thành ủy, HĐND TP (báo cáo);
- CT và các PCT UBND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố;
- Lưu: VT, STTTT.



CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Chí Cường



Phụ lục

**CÁC TUYẾN ĐƯỜNG HẠ NGẦM CẤP VIỄN THÔNG GIAI ĐOẠN 2024-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 221 /KH-UBND ngày 01 tháng 1 năm 2024 của UBND thành phố)

Stt	Tên đường	Dự án
1	Hùng Vương	Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và hạ ngầm cáp thông tin, điện chiếu sáng trên tuyến đường Hùng Vương và Lý Thái Tổ
2	Lý Thái Tổ	
3	Ông Ích Khiêm	Dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và hạ ngầm cáp thông tin, điện chiếu sáng trên 04 tuyến đường nội thị Phan Châu Trinh, Lê Lợi, Hoàng Diệu và Ông Ích Khiêm
4	Hoàng Diệu	
5	Lê Lợi	
6	Phan Châu Trinh	
7	Bạch Đằng	Dự án cải tạo cảnh quan, cây xanh tuyến đường Trần Phú – Bạch Đằng và các tuyến đường chính
8	Trần Phú	
9	Hồ Nghinh (đoạn từ Phạm Văn Đồng đến Vương Thừa Vũ)	Dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Sơn Trà
10	Nguyễn Sáng	
11	Đình Công Trứ	
12	Lê Tấn Trung	
13	Trần Nhân Tông	
14	Nguyễn Thị Định	
15	Trần Thánh Tông	Dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Thanh Khê, Liên Chiểu
16	Nguyễn Hoàng	
17	Dũng Sĩ Thanh Khê – Thanh Khê 6	
18	Hà Huy Tập	
19	Hà Khê	
20	Nguyễn Đức Trung	
21	Lý Thái Tông	
22	Phùng Hưng	
23	Trần Thanh Trung	
24	Nguyễn Đình Tựu	
25	Trần Anh Tông	
26	Hồ Quý Ly	
27	Tôn Thất Đạm	

28	Dương Thị Xuân Quý	Dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Ngũ Hành Sơn	
29	Dương Khuê		
30	Đỗ Bá (đoạn từ Ngũ Hành Sơn - Lê Quang Đạo)		
31	Bà Huyện Thanh Quan		
32	Phạm Kiệt		
33	Hoài Thanh		
34	Võ Như Hưng		
35	Phan Hành Sơn (đoạn từ Ngũ Hành Sơn - An Dương Vương)		
36	Lê Văn Hữu		
37	Hàm Tử		
38	Phạm Hữu Kính		
39	Hoàng Văn Thái (đoạn từ Tôn Đức Thắng đến đường vào bãi rác Khánh Sơn)		Dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường nội thị khu vực quận Liên Chiểu
40	Lạc Long Quân		
41	Hồ Tùng Mậu		
42	Trần Nguyên Đán		
43	Ngô Văn Sở		
44	Ninh Tồn		
45	Ngô Thì Nhậm		
46	Phan Văn Định		
47	Âu Cơ (đoạn từ Nguyễn Lương Bằng đến Lạc Long Quân)	Dự án Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m-4,0m thành 5,5m trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 2)	
48	Thanh Vinh 10		
49	Thanh Vinh 1		
50	Lê A		
51	Thanh Vinh 5		
52	Thanh Vinh 8		
53	Thanh Vinh 11		
54	Thanh Vinh 12		
55	Thanh Vinh 7		
56	Thanh Vinh 6		
57	Thanh Vinh 14		

58	Thanh Vinh 16	
59	Thanh Vinh 15	
60	Thanh Vinh 3	
61	Thanh Vinh 9	
62	Đồng Trí 2	
63	Đồng Trí 4	
64	Phan Huy Ôn	
65	Trần Hữu Trang	
66	Bình An 1	
67	Bình An 2	
68	Bình An 3	
69	Bình An 4	
70	Bình An 5	
71	Hóa Sơn 1	Dự án Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m-4,0m thành 5,5m trên địa bàn quận Hải Châu (giai đoạn 2)
72	Hóa Sơn 2	
73	Hóa Sơn 4	
74	Hóa Sơn 5	
75	Hóa Sơn 6	
76	Hóa Sơn 2	
77	Tiên Sơn 3	
78	Tiên Sơn 4	
79	Tiên Sơn 5	
80	Tiên Sơn 6	
81	Hung Hóa 1	
82	Võ Trường Toàn	Dự án Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m-4,0m thành 5,5m trên địa bàn quận Hải Châu (giai đoạn 2)
83	Đặng Trần Côn	
84	Đông Du	
85	An Hải Bắc 8	
86	An Hải 5	
87	An Hải 6	
88	An Hải 10	
89	An Hải 1 1	
90	An Hải 12	
91	An Hải 16	
	An Hải 17	
	An Hải 18	